**Trịnh Thị Hạnh Nhân**

**trinhhanhnhan@gmail.com**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

*Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ và thơ bảy chữ | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề của đời sống. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**\* Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

**Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ bảy chữ. | **Nhận biết:**  - Nhận biếtđược thể thơ, đặc điểm ngôn ngữ, đề tài, giọng điệp, nhịp điệu trong bài thơ.  - Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận ra các biện pháp tu từ so sánh, ẩn dụ, nhân hóa và hoán dụ, từ Hán Việt.  **Thông hiểu**:  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Hiểu được chủ đề, thông điệp, nội dung của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét đặc sắc của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  - Xác định được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng:**  - Nhận xét được vấn đề gợi ra từ văn bản.  - Trình bày suy nghĩ của bản thân về một vấn đề, bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được rút ra từ văn bản. | 4 TN | 4 TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** |  | **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề của đời sống; trình bày rõ vấn đề và thể hiện rõ ý kiến (đồng tình hay phản đối) về vấn đề đó; nêu được lí lẽ và bằng chứng thuyết phục. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

\* Ghi chú: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

**Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm): Đọc đoạn thơ sau:**

**ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ**

1. *“Mặt trời xuống biển như hòn lửa.  
    Sóng đã cài then, đêm sập cửa.  
    Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,  
    Câu hát căng buồm cùng gió khơi.*
2. *Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,  
    Cá thu biển Đông như đoàn thoi  
    Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng,  
   Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!*

*(3) Thuyền ta lái gió với buồm trăng  
 Lướt giữa mây cao với biển bằng,  
 Ra đậu dặm xa dò bụng biển,  
 Dàn đan thế trận lưới vây giăng...”*

(Huy Cận, *Tuyển tập Huy Cận,* tập I*,*

NXB Văn học, Hà Nội, 1986)

**Lựa chọn đáp án đúng cho các câu từ 1 đến 8:**

**Câu 1**. Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Thơ sáu chữ | B. Thơ bảy chữ | C. Thơ lục bát | D. Thơ thất ngôn tứ tuyệt |

**Câu 2.** Khổ thơ thứ nhất gieo vần gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vần chân – vần liền | C. Vần lưng – vần liền |
| B. Vần chân – vần cách | D. Vần lưng – vần cách |

**Câu 3**. Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ:*“Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng / Cá thu biển Đông như đoàn thoi”* là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Nhân hóa | B. Ẩn dụ | C. So sánh | D. Hoán dụ |

**Câu 4**. Xác định nghĩa của từ Hán Việt *“thế trận”* trong câu thơ “Dàn đan thế trận lưới vây giăng”:

|  |
| --- |
| A. Công cuộc đánh bắt cá của người dân chài không đơn giản |
| B. Khung cảnh biển trời thơ mộng và hùng vĩ |
| C. Hình ảnh con thuyền, con người trong không gian lớn lao |
| D. Cách bố trí các lực lượng tác chiến trong một trận đánh |

**Câu 5**. Từ *“lại”* trong câu *“Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi”* có ý nghĩa gì?

|  |
| --- |
| A. Cho thấy cuộc sống và khó khăn của ngư dân trên biển |
| B. Cho thấy sự lạc quan, mặc kệ những khó khăn, vất vả trong cuộc sống |
| C. Cho thấy tinh thần yêu đời, niềm tin vào cuộc sống |
| D. Cho thấy công việc của người dân chài được lặp lại hàng ngày, diễn ra thường xuyên |

**Câu 6**. Nội dung chính của khổ thơ thứ ba (3) là gì?

|  |
| --- |
| **A.** Sự giàu có, phong phú của các loài cá biển |
| **B.** Cảnh lên đường và tâm trạng náo nức của người dân chài |
| **C.** Cảnh đoàn thuyền đánh cá trên biển, tạo nên một hình ảnh tráng lệ và sôi động |
| **D.** Niềm vui say trong lao động của người dân chài trên biển |

**Câu 7**. Nhận định nào chính xác về giọng điệu của đoạn thơ?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tươi vui, khỏe khoắn, hào hứng | **C.** Buồn bã, ưu tư, da diết |
| **B.** Nhẹ nhàng, trầm lắng, tha thiết | **D.** Hài hước, châm biếm, đả kích |

**Câu 8**. Chủ đề của đoạn thơ là:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Lòng trung thực | **C.** Tính thật thà, khiêm tốn |
| **B.** Lòng hiếu thảo | **D.** Tinh thần yêu lao động, lạc quan |

**Trả lời câu hỏi/Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9: Em c**ảm nhận như thế nào về tinh thần lao động của người dân chài đánh bắt cá trên biển trong đoạn thơ trên?

**Câu 10:** Từ đoạn thơ trên, em thấy mình cần làm gì để góp phần xây dựng quê hương, đất nước?

**II. VIẾT (4,0 điểm):** Viết bài văn nghị luận, nêu suy nghĩ của em về lòng biết ơn trong cuộc sống.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

**Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | | B | 0,5 |
|  | **2** | | A | 0,5 |
|  | **3** | | C | 0,5 |
| **4** | | D | 0,5 |
| **5** | | D | 0,5 |
| **6** | | C | 0,5 |
| **7** | | A | 0,5 |
| **8** | | D | 0,5 |
|  | **9** | | HS tự nêu cảm nhận của mình về tinh thần lao động của người dân chài đánh bắt cá trên biển. Chẳng hạn:  *- Khỏe khoắn, tươi vui, tràn đầy sức sống, yêu lao động, làm việc hăng say không kể ngày đêm giữa biển cả.*  *- Lạc quan, có niềm hi vọng, ước mong đánh bắt được nhiều hải sản…* | 1,0 |
|  | **10** | | HS tự nêu được những việc làm cụ thể của bản thân để góp phần xây dựng quê hương. Chẳng hạn:  *- Tích cực học tập, rèn luyện đạo đức; lối sống trong sáng, tránh xa các tệ nạn xã hộị.*  *- Đoàn kết, thân thiện, hòa đồng với bạn bè; vâng lời và lễ phép với thầy cô, cha mẹ.*  *- Tự hào về quê hương, thực hiện và tuyên truyền cho mọi người bảo vệ môi trường: không vứt rác bừa bãi, trồng cây xanh,…* | 1,0 |
| **II** |  | | **VIẾT** | **4,0** |
|  |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:* Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Nêu suy nghĩ của em về lòng biết ơn trong cuộc sống*.* | | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:* HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  **٭ Mở bài**:  - Giới thiệu khái quát về vai trò quan trọng của lòng biết ơn trong cuộc sống.  - Nêu ý kiến đồng tình hay phản đối về vấn đề cần bàn luận.  **٭ Thân bài**:  *- Giải thích:*Biết ơn là sự bày tỏ thái độ trân trọng, tình cảm và những việc làm đền ơn, đáp nghĩa đối với những người đã giúp đỡ mình, với những người có công với dân tộc, với đất nước.  *- Bàn luận:*  + Biết ơn có vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc sống:  ./ Giúp con người sống có nhân nghĩa, thuỷ chung  ./ Biết ơn còn là thước đo giá trị đạo đức của mỗi người.  ./ Người sống biết ơn luôn được người khác yêu mến và giúp đỡ.  ./ Biết ơn là nền tảng xây dựng hạnh phúc gia đình; sự văn minh, tốt đẹp của xã hội,…  + Đối thoại với ý kiến khác: Cuộc sống sẽ ra sao nếu thiếu lòng biết ơn?  + Đưa ra lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ luận điểm.  *- Phê phán* những người vong ân bội nghĩa  *- Bài học chung và riêng*  **٭ Kết bài:**  - Khẳng định lại vai trò quan trọng của lòng biết ơn trong cuộc sống.  - Đề xuất giải pháp hoặc nêu bài học. | | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo qui tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Có cách diễn đạt, trình bày lí lẽ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. | | 0,5 |